

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN
(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 06 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng, bụng và chân.	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên.	* HĐ chơi – Tập - Hô hấp: Thổi nơ. - Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên. - Tập theo nhạc bài hát: Mừng sinh nhật.	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp, đứng co một chân.	- Đi trong đường hẹp - Đứng co một chân	* Chơi - tập có chủ định - Đi trong đường hẹp. + TCVD: Bóng tròn to - Đứng co một chân + TCVD: Dung dăng dung dẻ (TCTV: Tròn to, xì hơi, dất dẻ, lấy cậu, lấy mợ, xì xà, xì sụp, ngồi thụp)	
3	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô khoảng cách 1m.	Tung - bắt bóng cùng cô.	* Chơi - tập có chủ định - Tung - bắt bóng cùng cô. + TCVD: Nu na nu nống	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò.	Bò chui qua cổng	* Chơi – tập có chủ định - Bò chui qua cổng + TCVD: Bong bóng xà phòng - Trò chơi mới: Bạn nào đã đi trốn, Nấu ăn, Tay đẹp, Dọn mâm cơm - TCDG: Nu na nu nống`	
6	Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo".	Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau.	* Hoạt động chơi: - Góc vận động: Cho trẻ chơi xoa 2 tay vào nhau, chạm các đầu ngón tay với nhau.	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối	- Rót nước vào cốc, nhào, khuấy: bột - đất sét, vò xé giấy, lá cây.	- Góc NT: Cho trẻ rót nước màu vào cốc, nhào,	

	hợp tay - mắt trong các hoạt động: Vò xé giấy, rút, đóng cọc bàn gỗ, luồn dây, chồng, xếp 2 - 4 khối gỗ.	- Tập luồn dây. - Chồng xếp 2 - 4 khối gỗ. - Nhón, nhặt đồ vật (hạt gấc, sỏi...)	khuấy bột, đất sét, vò xé giấy. - Góc hoạt động với đồ vật: Cho trẻ tập luồn dây qua lỗ hạt vòng. Chơi chồng, xếp 2-4 khối gỗ lên nhau. Nhón, nhặt đồ vật (hạt gấc, hòn sỏi,..) - Trò chơi: Ai giỏi hơn.	
--	--	--	--	--

*** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

9	Trẻ ngủ được một giấc buổi trưa.	Luyện tập thói quen ngủ một giấc trưa.	* Hoạt động ngủ, vệ sinh - Tập cho trẻ biết lấy gối xếp ra nằm ngủ.	
10	Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định: Tập cho trẻ đi VS ngồi bô, nhà vệ sinh đúng cách.	- Hướng dẫn cho trẻ đi VS ngồi bô, ngồi nhà vệ sinh đúng cách - Hướng dẫn trẻ cách nhặt, bỏ rác vào thùng đựng rác.	
11	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (Rửa tay, lau mặt, lau miệng, bỏ rác đúng nơi quy định, tự xúc cơm).	Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, bỏ rác đúng nơi quy định, tự xúc cơm ăn.	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay; lau mặt, lau miệng trước khi ăn; hướng dẫn trẻ biết cách xúc cơm ăn.	
12	Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng.	- Tự phục vụ: đội mũ. - Bảo vệ sức khỏe, an toàn của bản thân khi có thời tiết thay đổi, hay hiện tượng thời tiết bất thường.	* Hoạt động chơi Tập cho trẻ có thói quen đội mũ khi ra chơi ngoài trời để bảo vệ sức khỏe của bản thân khi có thời tiết thay đổi nắng mưa bất thường.	
14	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên bàn-ghế, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết hành động nguy hiểm và phòng tránh (leo trèo lên bàn-ghế, chơi nghịch các vật sắc nhọn).	* Hoạt động chơi - Cho trẻ xem vi deo, hình ảnh về hành động nguy hiểm và phòng tránh như không được leo trèo lên bàn - ghế, chơi nghịch các vật sắc nhọn dao, kéo,... (TCTV: leo trèo, sắc nhọn, kéo,..)	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

17	Trẻ nói được tên của bản thân khi được hỏi.	Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	* Chơi - tập có chủ định - Nhận biết: Tên đặc điểm bên ngoài của bản	
----	---	---	---	--

			thân - Nhận biết: một số bộ phận trên cơ thể bé (mắt, mũi, mồm, tai)	
18	Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể (mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân)	(TCTV: nhìn, nghe, ngửi) - Trò chơi: Mắt - mũi - miệng - tai, đầu tay. - Nhận biết: 1 số món ăn yêu thích (Thịt, cá...) * Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh, video về một số bộ phận trên cơ thể bé: Tay, chân, mắt, mũi, mồm, tai.	
20	Trẻ chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, xanh, theo yêu cầu của cô giáo.	- Màu đỏ, xanh. - Số lượng một - nhiều.	* Hoạt động chơi - Cho trẻ chơi với quả bóng, hạt vòng màu đỏ, xanh. - Yêu cầu trẻ chỉ và nói một số bộ phận trên cơ thể (Mắt, mũi, mồm, tai, ..) theo số lượng một và nhiều.	
21	Trẻ chỉ, hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi theo yêu cầu.	- Vị trí trong không gian (trên - dưới - trước - sau) so với bản thân trẻ.	- Yêu cầu trẻ chỉ, lấy đồ chơi, lô tô và nói (mắt, mũi, mồm, tai,..) ở vị trí khác nhau trong không gian (trên – dưới – trước – sau) so với bản thân của trẻ. - Trò chơi: Ai nói nhanh	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện “Sinh nhật của thỏ con”	Nghe truyện ngắn: Sinh nhật của thỏ con.	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Sinh nhật của thỏ con (TCTV: Chiếp chiếp, gâu gâu, vít vít,..)	
	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao	Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Cái lưỡi, Cô dạy,	

26	dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	ngắn có câu 3-4 tiếng.	Đừng lười ăn bé nhé (TCTV: Hằng ngày, nếm vị, chua, ngọt, nóng quá) - Đọc đồng dao: Nu na nu nống.	
27	Trẻ nói được câu đơn, câu có 3-5 tiếng, có các từ thông dụng chỉ bộ phận của cơ thể.	Sử dụng các từ chỉ bộ phận cơ thể, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp: (Tay, chân, mắt, mũi, mồm, tai), các món ăn: (Thịt, cá...)	* Hoạt động chơi - Thi kể nhanh về tên chức năng của một số bộ phận cơ thể: Đầu, tay, chân, mắt, mũi, mồm, tai. - Kể tên các món ăn (Thịt, cá...)	
28	Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	Thể hiện nhu cầu, mong muốn bằng 1-2 câu đơn giản.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ nói mong muốn của mình ví dụ: Con muốn rửa mặt, rửa tay, con muốn chơi xâu vòng, con muốn nghe cô kể truyện,...	

4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

30	Trẻ nói được một vài thông tin về bản thân mình (tên, tuổi).	Nhận biết tên, tuổi của bản thân mình: Da, tóc, quần, áo,...	* Chơi – tập có chủ định - Nhận biết: Cảm xúc vui - buồn	
33	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi.	Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi... của bản thân	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện, xem tranh, ảnh, video về cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi... của bản thân	
34	Trẻ biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ của bản thân		* Hoạt động chơi: - Trò chuyện nói tên, tuổi của bản thân (con tên phúc, con 2 tuổi,..)	
37	Trẻ thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi khuấy bột cho em bé,...).	Tập sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, ô tô, bóng, mũ, giày, dép, bát, thìa, xoong, nồi, giường..	Góc thao tác vai: Khuấy bột cho em ăn; cho em ngủ; bán hàng; bế em...	
39	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản	Thực hiện một số yêu cầu đơn giản: Vào bàn	* Hoạt động chơi - Chỉ và nói nhanh về	

	câu của người lớn về chủ đề bản thân	ngồi di màu bộ phận cơ thể, xếp hàng rửa tay, chỉ và nói nhanh mắt-mũi-mồm-tai...	các bộ phận trên cơ thể, trẻ vào bàn ngồi di màu bộ phận cơ thể, trẻ đi xếp hàng rửa tay,..	
40	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát quen thuộc trong chủ đề “Bé biết gì về bản thân”.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ, nhạc cụ của địa phương: Xắc xô, phách tre, trống,.. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Xòe bàn tay, nắm ngón tay. - Nghe: Mừng sinh nhật, nhỏ và to - Trò chơi: Tai ai tinh. - Hát dân ca: Inh lá ơi.	* Chơi - tập có chủ định - Dạy hát "Cái mũi" - VĐTN: Xòe bàn tay, nắm ngón tay - Nghe hát: Mừng sinh nhật, nhỏ và to. - Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh. - Biểu diễn văn nghệ. - Hát dân ca: Inh lá ơi * Hoạt động chơi - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ, nhạc cụ của địa phương: Xắc xô, phách tre, trống,	
41	Trẻ thích xé, xếp hình, di màu, xé vò giấy, xem tranh về chủ đề bé biết gì về bản thân.	- Xếp hàng rào, xếp hình tròn-hình vuông,.. - Di màu, xem tranh về các bộ phận trên cơ thể bé, 1 số món ăn yêu thích: Thịt, cá	* Chơi - tập có chủ định - HĐVĐV + Xếp công + Trang trí khung ảnh của bé. + Xếp hàng rào. + Xâu vòng màu xanh * Hoạt động chơi - Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào... - Góc NT: Di màu, xếp hình, xé vò giấy, xem sách, tranh ảnh về các bộ phận cơ thể, các món ăn yêu thích...	

Ngày 30 tháng 09 năm 2025

Tổ phó chuyên môn
(Ký duyệt)

Người lập

Phạm Thị Hồng Huệ

Mai Thị Thu Hương

Trần Thị Mỹ Hà